

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

## BÁO CÁO

### TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

**Kính gửi:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 05/9/2025 như sau:

#### **I. Các tàu kết thúc làm hàng:**

##### **1 Tàu Nhập khẩu:**

##### **2 Tàu Xuất khẩu:**

##### **3 Tàu Nội địa:**

3.1 **Việt thuận ocean** KV Con ong **47134,2** Tấn Cấm 6A.1 - Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 0h30 Ngày 30/8/2025

Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 17h30 Ngày 04/9/2025

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ

#### **II. Các tàu đang làm hàng:**

##### **1 Tàu Nhập khẩu**

##### **2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu**

##### **3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa**

3.1 **Việt thuận 30- 06** KV Cảng chính+ Con Ong **29 230** Tấn Cấm 6A.14 - Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu cập cầu: 08h45 Ngày 03/9/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 06/9/2025

| TT | Đơn vị giao than        | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn      | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu    | Ghi chú       |
|----|-------------------------|---------------|-----------|--------------|---------------|--------------|--------------|---------------|
| 1  | Công ty Kho vận Cẩm phả | 19 230        | Cấm 6A.14 |              | 19 230        |              |              | Rót trong cầu |
| 2  | Công ty CPXNK           | 10 000        | Cấm 6A.14 | 3 885        |               | 3 885        | 6 115        |               |
|    | <b>Tổng cộng:</b>       | <b>29 230</b> |           | <b>3 885</b> | <b>19 230</b> | <b>3 885</b> | <b>6 115</b> |               |

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu 02h ngày 05/9 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

Hiện nay tàu đang chờ cầu. Tàu DK xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN

3.2 **Hải nam 39** KV Con Ong **28 750** Tấn Cấm 6A.10 - Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 21h Ngày 04/9/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/9/2025

| TT | Đơn vị giao than        | Chỉ tiêu      | Loại than | Cấp mạn      | Bốc lên tàu  | Còn cấp mạn | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|-------------------------|---------------|-----------|--------------|--------------|-------------|---------------|---------|
| 1  | Công ty Kho vận Cẩm phả | 10 750        | Cám 6A.10 | 2 398        | 2 398        |             | 8 352         |         |
| 2  | Công ty CPKDTCP         | 13 000        | Cám 6A.10 |              |              |             | 13 000        |         |
| 3  | Công ty CPXNK           | 5 000         | Cám 6A.10 |              |              |             | 5 000         |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>       | <b>28 750</b> |           | <b>2 398</b> | <b>2 398</b> |             | <b>26 352</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

Tàu chờ than cấp mạn từ 04h10 ngày 05/9

### III. Kế hoạch rót than ngày:

#### IV. Các tàu đến Cảng:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

###### 1.1 Tàu MV LILA SEOUL( SLT- CLM)

TBGT số : 4923 ngày 29/8/2025

Thời gian đến Cảng CPhả:

Ngày 05/9/2025

Tổng số: **15 000** Tấn

- Loại than:

Than xuất xứ từ Nam phi

Số lượng: **15 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày ( bao gồm ngày lễ, chủ nhật)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày( không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

15 000 Tấn

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

#### V. Các tàu dự kiến:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

###### 1.1 Tàu MV UNITED SAPPHIRE( SLT- CLM)

TBGT số : 4924 ngày 29/8/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả:

Ngày 07/9/2025

Tổng số: **15 000** Tấn

- Loại than:

Than xuất xứ từ Nam phi

Số lượng: **15 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày ( bao gồm ngày lễ, chủ nhật)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày( không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

15 000 Tấn

###### 1.2 Tàu W- PEARL( SLT- CLM)

TBGT số : 5022 ngày 04/9/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả:

Ngày 13/9/2025

Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than:

Than xuất xứ từ Úc

Số lượng: **10 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày ( bao gồm ngày lễ, chủ nhật)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày( không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

###### 2.1 Tàu TONG CHENG 198( ZIPDARKEST- TKV)

TBGT số : 4992 ngày 30/8/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả:

Ngày 10/9/2025

Tổng số: **1 000** Tấn

- Loại than: Cục 4A.1 Số lượng: **1 000** Tấn max  
Tốc độ bốc rót: CQD  
Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 1 000 Tấn TTCO

## 2.2 Tàu MV MERCURY RISING( CC- CLM)

TBGT số : 5008 ngày 03/9/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 09/9/2025

Tổng số: **15 000** Tấn

- Loại than: Cục 4A.3

Số lượng: **7 500** Tấn

Cục 5B.2

**7 500** Tấn

Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày( Không kể ngày lễ, CN trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 1 000 Tấn

## 2.3 Tàu MV GOLDEN CENTURY( MAR- TKV)

TBGT số : 5030 ngày 04/9/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 10/9/2025

Tổng số: **25 000** Tấn

- Loại than: Cục 5A.1

Số lượng: **25 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 7 000 tấn/ngày trong cầu, 5 000 tấn/ngày ngoài khơi

Thưởng, Phạt : 5 000/10000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 18 000 Tấn TTCO  
Công ty TTHG 7 000 Tấn Hà lâm

## 2.4 Tàu MV ROYAL 16( TPR- CLM)

TBGT số : 5007 ngày 03/9/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 10/9/2025

Tổng số: **5 000** Tấn

- Loại than: Cục 4B.3

Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

## 3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

### 3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 Việt thuận QN-02 5 839 Tấn Cẩm 5A.1- Mnam( Bauxit)

### 3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1 Vinacomin Cẩm phả 3 310 Tấn Cẩm 5A.1- Mnam( Bauxit)  
1 514 Tấn Cục 4A.2- Mnam( Bauxit)

### 3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

1 Việt thuận 169 19 000 Tấn Cẩm 5A.10 - Điện Vũng áng  
2 Việt thuận 30-05 25 500 Tấn Cẩm 5B.14 - Điện Duyên hải  
3 Hải nam 79 27 400 Tấn Cẩm 6A.10 - Điện Vĩnh tân 2

#### Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.





g)

